

Số: 21/2026/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 23 tháng 7 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2026/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Công A, sinh năm 1979

Bị đơn: - Anh Vũ Xuân Đ, sinh năm 1993

- Chị Tạ Thị L, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: Thôn AT, xã TH, tỉnh Hưng Yên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Hai bên đương sự thống nhất anh Vũ Xuân Đ và chị Tạ Thị L còn nợ ông Hoàng Công A số tiền nợ gốc: 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

2.2. Về thời hạn trả nợ:

Hai bên đương sự thống nhất ngày 02/02/2027, vợ chồng anh Vũ Xuân Đ và chị Tạ Thị L trả ông Hoàng Công A số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày ông A có đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan Thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu anh Đ và chị L không thi hành khoản tiền phải trả trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí:

Anh Vũ Xuân Đ và chị Tạ Thị L phải liên đới chịu 3.000.000đ (*Ba triệu đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả ông Hoàng Công A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.665.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/26E số 0002411 ngày 11/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 72 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDKV1- Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Tòa án tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý